

**ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG VỀ CHO VAY  
VÀ THẾ CHẤP XE Ô TÔ ÁP DỤNG VỚI KHÁCH HÀNG CÓ TƯ CÁCH PHÁP NHÂN  
THUỘC PHÂN KHÚC SME THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ VAY TRỰC TUYẾN TRÊN RACE  
APP**

**(Áp dụng kể từ ngày 20/02/2021)**

Điều kiện giao dịch chung này áp dụng cho tất cả các Khách hàng có tư cách pháp nhân thuộc phân khúc SME vay từng lần, giải ngân một lần đăng ký vay trực tuyến trên Race App của Bên Ngân Hàng để mua xe ô tô và khoản vay được bảo đảm bằng tài sản bảo đảm là xe ô tô của chính Khách hàng. Điều kiện giao dịch chung này là một phụ lục gắn liền, không tách rời của Hợp đồng cho vay kèm Hợp đồng thế chấp xe ô tô (áp dụng với Khách hàng có tư cách pháp nhân thuộc phân khúc SME) đã ký kết giữa Khách hàng và Bên Ngân Hàng (sau đây gọi tắt là “**Hợp Đồng**”).

Bằng việc ký vào Hợp Đồng:

- (i) Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu rõ các điều khoản trong Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này; và
- (ii) Bên Ngân Hàng và Khách hàng chấp nhận và cam kết tuân thủ đúng các điều khoản và điều kiện của Điều kiện giao dịch chung này.

**PHẦN I. ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG VỀ CHO VAY**

**Điều 1. Giải Thích Từ Ngữ**

1. **Điều kiện giao dịch chung về cho vay và thế chấp xe ô tô áp dụng với khách hàng có tư cách pháp nhân thuộc phân khúc SME thực hiện đăng ký vay trực tuyến trên Race App** (sau đây gọi tắt là “**Điều kiện giao dịch chung**”): là những điều khoản ổn định do Bên Ngân Hàng công bố từng thời kỳ để áp dụng chung cho tất cả các Khách hàng có tư cách pháp nhân thuộc phân khúc SME vay từng lần, giải ngân một lần đăng ký vay trực tuyến trên Race App để mua xe ô tô và khoản vay được bảo đảm bằng tài sản bảo đảm chính là xe ô tô đó của Khách hàng. Điều kiện giao dịch chung được Bên Ngân Hàng niêm yết công khai theo quy định của pháp luật. Nếu Khách hàng chấp nhận ký kết Hợp Đồng thì được coi là đồng thời chấp nhận các điều khoản tại Điều kiện giao dịch chung. Điều kiện giao dịch chung là một phần không tách rời của Hợp Đồng.
2. **Khách hàng**: Là bên vay đồng thời là bên thế chấp và người có nghĩa vụ được bảo đảm có thông tin chi tiết như nêu tại phần đầu Hợp Đồng.
3. **Bên Ngân Hàng**: Bên Ngân Hàng được hiểu là Bên Ngân Hàng có thông tin như nêu tại phần đầu Hợp Đồng và bất kỳ Đơn vị nào (Trụ sở chính, Chi nhánh, Phòng Giao dịch ...) thuộc mạng lưới hoạt động của Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng

**Điều 2. Số Tiền Cho Vay, Mục Đích Sử Dụng Vốn Vay, Đồng Tiền Và Thời Hạn Cho Vay, Điều Kiện, Phương Thức Giải Ngân Và Phương Thức Cho Vay**

1. Số tiền cho vay, Đồng tiền cho vay, Thời hạn cho vay, Mục đích sử dụng vốn vay: Thực hiện theo thỏa thuận tại Hợp Đồng.
2. Điều kiện và phương thức giải ngân:
  - a) Điều kiện giải ngân: Trừ trường hợp Bên Ngân Hàng có chấp thuận khác, Bên Ngân Hàng chỉ giải ngân khi Khách hàng và Bên liên quan (nếu có):

MB03.QT-TDSME/44

- (i) Đã hoàn tất hồ sơ, điều kiện giải ngân, các thủ tục về tài sản bảo đảm, hoàn tất việc mua bảo hiểm và đáp ứng các điều kiện khác theo quy định và yêu cầu của Bên Ngân Hàng;
- (ii) Không xảy ra các trường hợp Khách hàng bị chấm dứt cho vay, ngừng giải ngân, thu hồi nợ trước hạn theo quy định của Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này;
- (iii) Khách hàng rút vốn trong thời hạn giải ngân theo thỏa thuận với Bên Ngân Hàng (nếu có);
- (iv) Điều kiện khác theo thỏa thuận tại Hợp Đồng (nếu có).

Không phụ thuộc vào các thỏa thuận nêu trên, Bên Ngân Hàng có quyền từ chối giải ngân trong trường hợp quy định của pháp luật không cho phép giải ngân và/hoặc do điều kiện thực tế của Bên Ngân Hàng không thể giải ngân.

b) Phương thức giải ngân, Thủ tục nhận giải ngân: Thực hiện theo thỏa thuận tại Hợp Đồng.

3. Phương thức cho vay: Cho vay từng lần

### **Điều 3. Trả Nợ Gốc, Lãi Tiền Vay**

1. Khách hàng phải thanh toán nợ gốc, tiền lãi của khoản vay cho Bên Ngân Hàng theo đúng thời hạn quy định tại Khế ước nhận nợ được ký kết giữa Các Bên và/hoặc các văn bản liên quan.
2. Các Bên cùng thống nhất hiểu rõ rằng việc vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ một Kỳ trả nợ gốc và/hoặc Kỳ trả nợ lãi nào cũng bị coi là vi phạm nghĩa vụ trả nợ và Bên Ngân Hàng có quyền dừng giải ngân, chấm dứt cho vay, thu hồi ngay toàn bộ dư nợ còn lại của Khách hàng mà không cần phải chờ đến khi kết thúc thời hạn cho vay nêu tại Hợp Đồng.
3. Trường hợp ngày đến hạn trả nợ gốc, lãi và các nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) trùng vào ngày nghỉ của Bên Ngân Hàng hoặc ngày nghỉ, ngày lễ theo quy định của pháp luật, thì Khách hàng phải trả nợ vào ngày làm việc liền ngay sau đó và lãi vẫn được tính cho đến ngày Khách hàng thực tế trả nợ.
4. Trường hợp Khách hàng muốn thanh toán nợ cho Bên Ngân Hàng trước thời hạn, Khách hàng phải thông báo trước bằng văn bản cho Bên Ngân Hàng ít nhất 05 ngày làm việc và phải được Bên Ngân Hàng đồng ý, đồng thời phải thanh toán cho Bên Ngân Hàng khoản tiền phí trả nợ trước hạn theo mức do Bên Ngân Hàng thông báo tại thời điểm Khách hàng trả nợ trước hạn. Nếu Khách hàng không đồng ý với mức tiền phí trả nợ trước hạn theo thông báo của Bên Ngân Hàng thì Khách hàng phải trả toàn bộ lãi cho toàn bộ thời hạn cho vay còn lại theo quy định về thực hiện hợp đồng vay có kỳ hạn của Bộ luật Dân sự.
5. Khách hàng vay bằng loại tiền nào thì trả nợ gốc, lãi, các khoản phí và các nghĩa vụ tài chính khác liên quan bằng loại tiền đó. Trường hợp Bên Ngân Hàng chủ động trích nợ tài khoản của Khách hàng để thu nợ mà tài khoản đó có loại tiền khác với loại tiền vay, Bên Ngân Hàng được quyền thực hiện việc mua hoặc bán ngoại tệ cho Khách hàng như quy định tại Khoản 6 Điều này để thực hiện thu nợ đúng loại tiền vay.
6. Việc thanh toán các khoản nợ của Khách hàng được thực hiện tại trụ sở các địa điểm kinh doanh của Bên Ngân Hàng. Khách hàng có thể thanh toán nợ vay bằng tiền mặt, chuyển khoản hoặc thông qua các hình thức thu nợ khác do Bên Ngân Hàng triển khai từng thời kỳ. Khách hàng có nghĩa vụ mở tài khoản thanh toán tại Bên Ngân Hàng và bảo đảm rằng tài khoản này có đủ số dư để Bên Ngân Hàng thu nợ khi đến hạn. Bên Ngân Hàng có quyền tự động tạm khóa, trích tài khoản nêu trên hoặc bất kỳ tài khoản nào khác (có kỳ hạn, không kỳ hạn) của Khách

hàng mở tại Bên Ngân Hàng để thu nợ đến hạn hoặc để bảo đảm thu nợ. Nếu các tài khoản của Khách hàng có loại tiền khác với loại tiền vay và Bên Ngân Hàng có đủ nguồn ngoại tệ để mua hoặc bán cho Khách hàng trả nợ, thì Bên Ngân Hàng sẽ tự động mua hoặc bán ngoại tệ cho Khách hàng theo tỷ giá mà Bên Ngân Hàng đang áp dụng tại thời điểm đó để thu nợ. Trong trường hợp này, Bên Ngân Hàng sẽ yêu cầu Khách hàng ký, hoàn thiện các chứng từ mua, bán ngoại tệ theo quy định của Bên Ngân Hàng, trường hợp Khách hàng không thực hiện hoặc từ chối thực hiện, Bên Ngân Hàng có quyền tự động thực hiện việc mua, bán ngoại tệ cho Khách hàng theo quy định tại Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này. Việc Bên Ngân Hàng bán ngoại tệ để Khách hàng trả nợ được thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

7. Trong trường hợp vì bất kỳ lý do nào, khoản tiền Khách hàng trả nợ cho Bên Ngân Hàng bị khấu trừ, thu hồi một phần hoặc toàn bộ theo lệnh hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền, Khách hàng có nghĩa vụ thanh toán số tiền bị thu hồi, khấu trừ đó cho Bên Ngân Hàng trong vòng 05 ngày kể từ ngày Bên Ngân Hàng thông báo cho Khách hàng về việc bị khấu trừ, thu hồi đó. Khách hàng chấp nhận việc Bên Ngân Hàng phục hồi lại số nợ tương ứng với số tiền bị khấu trừ, thu hồi (ghi nợ lại hoặc coi như Khách hàng chưa thanh toán số nợ tương ứng với số tiền bị khấu trừ, thu hồi).
8. Các Bên thống nhất thỏa thuận về thứ tự thu nợ như sau:
  - a) Đối với khoản vay chưa bị chuyển quá hạn, đối với mọi khoản tiền thu nợ, Bên Ngân Hàng sẽ thu theo thứ tự ưu tiên như sau và có quyền thay đổi thứ tự ưu tiên đó mà không phụ thuộc vào ý chí của Khách hàng và/hoặc các Bên liên quan: Các khoản chi phí, phí của Bên Ngân Hàng (nếu có), các khoản tiền phạt, tiền bồi thường thiệt hại, tiền lãi chậm trả trên nợ lãi, tiền lãi trên dư nợ gốc đến hạn, nợ gốc đến hạn và các khoản liên quan khác.
  - b) Đối với khoản vay bị chuyển quá hạn, Bên Ngân Hàng sẽ thực hiện thu theo thứ tự sau: chi phí xử lý tài sản bảo đảm, các khoản phí, chi phí của Bên Ngân Hàng, các khoản tiền phạt, bồi thường thiệt hại (nếu có), nợ gốc quá hạn, tiền lãi chậm trả trên nợ lãi, tiền lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn và các khoản liên quan khác.

#### **Điều 4. Cơ Cấu Lại Thời Hạn Trả Nợ**

1. Trước ngày đến hạn của các Kỳ trả nợ gốc và/hoặc lãi ít nhất là 10 ngày, nếu Khách hàng do gặp khó khăn tạm thời dẫn đến không có khả năng trả nợ đúng hạn, Khách hàng có thể gửi văn bản đề nghị Bên Ngân Hàng xem xét cơ cấu lại thời hạn trả nợ.
2. Bên Ngân Hàng trên cơ sở xem xét khả năng tài chính của mình và kết quả đánh giá khả năng trả nợ của Khách hàng có quyền chấp nhận hoặc không chấp nhận đề nghị cơ cấu lại thời hạn trả nợ của Khách hàng. Nếu Khách hàng được Bên Ngân Hàng đồng ý cho cơ cấu lại thời hạn trả nợ, khoản vay của Khách hàng sẽ được áp dụng mức lãi suất cơ cấu lại thời hạn trả nợ phù hợp với thỏa thuận của Các Bên trong Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này. Ngoài việc áp dụng lãi suất cơ cấu thời hạn trả nợ, Khách hàng đồng ý và cam kết tuân thủ đầy đủ các điều kiện theo yêu cầu của Bên Ngân Hàng và thanh toán mọi khoản phạt, chi phí liên quan tới việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ theo mức được Bên Ngân Hàng thông báo.
3. Thỏa thuận cơ cấu lại thời hạn trả nợ chỉ có giá trị khi được lập thành văn bản có chữ ký của người có thẩm quyền của Các Bên.

#### **Điều 5. Cung Cấp Thông Tin, Tài Liệu Trong Quá Trình Cho Vay**

1. Khách hàng cam kết cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu liên quan đến khoản vay tại thời điểm đề nghị cho vay bao gồm nhưng không giới hạn thông tin về điều kiện pháp lý, phương án sử dụng

MB03.QT-TDSME/44

dụng vốn, khả năng tài chính, điều kiện về tuân thủ pháp luật và cam kết toàn bộ thông tin, tài liệu đã cung cấp là đầy đủ, chân thực và chính xác. Khách hàng chịu trách nhiệm trước pháp luật trong trường hợp vi phạm cam kết quy định tại Khoản này dẫn đến kết quả thẩm định và quyết định cho vay của Bên Ngân Hàng bị ảnh hưởng.

2. Trong quá trình vay vốn, Khách hàng có trách nhiệm cung cấp cho Bên Ngân Hàng các thông tin, tài liệu quy định dưới đây để phục vụ cho việc kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay và trả nợ của Bên Ngân Hàng:
  - a) Các tài liệu liên quan tới việc sử dụng vốn vay và chứng minh Khách hàng sử dụng vốn vay đúng mục đích theo yêu cầu của Bên Ngân Hàng;
  - b) Khách hàng phải cung cấp cho Bên Ngân Hàng Báo cáo tài chính của Khách hàng cho năm tài chính liền kề trước đó theo định kỳ hoặc đột xuất khi Bên Ngân Hàng yêu cầu. Ngoài Báo cáo này, tùy từng trường hợp Khách hàng đồng ý cung cấp cho Bên Ngân Hàng Báo cáo tài chính được lập cho từng quý, nửa năm hoặc cho một giai đoạn nhất định khi được Bên Ngân Hàng yêu cầu;
  - c) Các thông tin, tài liệu liên quan đến tình trạng của tài sản bảo đảm;
  - d) Các thông tin, tài liệu khác có liên quan theo yêu cầu của Bên Ngân Hàng.
3. Khách hàng đồng ý cung cấp cho Bên Ngân Hàng tất cả các thông tin, tài liệu theo yêu cầu hợp lý của Bên Ngân Hàng nhằm tuân thủ các quy định về Phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố, cấm vận, trừng phạt. Khách hàng đồng ý rằng Bên Ngân Hàng có thể chia sẻ bất kỳ thông tin liên quan đến Khách hàng và/hoặc các bên liên quan với bất kỳ cơ quan thực thi pháp luật, cơ quan quản lý hoặc tòa án trên cơ sở yêu cầu của các cơ quan này và/hoặc theo quy định của pháp luật;
4. Ngoài các thông tin, tài liệu nêu trên, Khách hàng có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Bên Ngân Hàng trong vòng 05 ngày kể từ ngày xảy ra một trong các trường hợp sau:
  - a) Khách hàng thay đổi trụ sở, địa chỉ liên lạc, điện thoại và/hoặc các thay đổi khác ảnh hưởng đến việc thông tin, liên lạc giữa hai Bên.
  - b) Xảy ra một trong các trường hợp nêu tại điểm f, g, h, i và p, Điểm 4.1, Khoản 4, Điều 2 của Hợp Đồng;
5. Trường hợp vi phạm các cam kết, nghĩa vụ về cung cấp thông tin theo quy định tại Điều này, Khách hàng đồng ý với các biện pháp xử lý mà Bên Ngân Hàng áp dụng đồng thời cam kết thanh toán đầy đủ các khoản tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại cho Bên Ngân Hàng phù hợp với thỏa thuận của Các Bên theo Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này.
6. Thỏa thuận về cung cấp thông tin tín dụng: Căn cứ quy định pháp luật về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và các quy định pháp luật có liên quan, Bên Ngân Hàng và Khách hàng cùng bàn bạc, thống nhất thỏa thuận về việc cung cấp thông tin tín dụng cho công ty thông tin tín dụng như sau:
  - a) Khách hàng đồng ý cho Bên Ngân Hàng cung cấp thông tin tín dụng của Khách hàng tại Bên Ngân Hàng cho bất kỳ công ty, tổ chức nào hoạt động trong lĩnh vực thông tin tín dụng ("**Công ty thông tin tín dụng**") mà Bên Ngân Hàng là tổ chức tham gia.
  - b) Khách hàng đã được Bên Ngân Hàng thông tin về Công ty thông tin tín dụng mà Bên Ngân Hàng tham gia như sau: Công Ty Cổ phần Thông tin tín dụng Việt Nam (PCB), Giấy

chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: số 0102547296, đăng ký lần đầu: ngày 27/11/2007. Trường hợp Bên Ngân Hàng là tổ chức tham gia của bất kỳ Công ty thông tin tín dụng nào khác, Bên Ngân Hàng sẽ thông báo cho Khách hàng trong thời hạn tối đa 10 ngày làm việc kể từ ngày Bên Ngân Hàng cam kết cung cấp thông tin tín dụng cho Công ty thông tin tín dụng đó hoặc trong một thời hạn khác theo quy định của pháp luật.

- c) Nội dung thông tin tín dụng Bên Ngân Hàng được cung cấp bao gồm các thông tin là dữ liệu, số liệu, dữ kiện liên quan của Khách hàng tại Bên Ngân Hàng bao gồm nhưng không giới hạn thông tin định danh, lịch sử cấp tín dụng, lịch sử trả nợ, bảo đảm thực hiện nghĩa vụ ... và các thông tin khác được cung cấp/thu thập theo quy định của pháp luật. Việc cung cấp thông tin tín dụng sẽ được Bên Ngân Hàng thực hiện phù hợp với quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng và các quy định pháp luật khác liên quan.
- d) Trường hợp Công ty thông tin tín dụng mà Bên Ngân Hàng tham gia bị thu hồi Giấy chứng nhận, Bên Ngân Hàng sẽ ngừng cung cấp thông tin tín dụng của Khách hàng cho Công ty thông tin tín dụng đó và Khách hàng đồng ý rằng thông tin tín dụng của Khách hàng sẽ được xử lý theo quy định của Chính phủ về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng. Bên Ngân Hàng sẽ thông báo với Khách hàng về việc xử lý thông tin tín dụng của Khách hàng trong thời hạn tối đa 10 ngày làm việc, kể từ ngày Bên Ngân Hàng nhận được thông báo của Công ty thông tin tín dụng về phương án xử lý thông tin tín dụng.
- e) Để tránh hiểu nhầm, các bên đều hiểu và thống nhất rằng hoạt động cung cấp thông tin tín dụng cho Ngân hàng nhà nước hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền khác vẫn được thực hiện theo đúng quy định.

## **PHẦN II. ĐIỀU KIỆN GIAO DỊCH CHUNG VỀ THẾ CHẤP TÀI SẢN**

### **Điều 6. Tài Sản Thế Chấp Và Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm**

Khách hàng đồng ý thế chấp cho Bên Ngân Hàng Tài Sản Thế Chấp nêu tại Hợp Đồng để đảm bảo cho việc thực hiện toàn bộ Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm của Khách hàng đối với Bên Ngân Hàng theo quy định tại Hợp Đồng, Điều kiện giao dịch chung này.

### **Điều 7. Quản Lý Tài Sản Thế Chấp Và Giấy Tờ Của Tài Sản Thế Chấp**

#### **1. Quản lý Tài Sản Thế Chấp:**

- a) Tài Sản Thế Chấp do Khách hàng quản lý và sử dụng. Khách hàng chịu trách nhiệm tự quản lý và sử dụng, khai thác Tài Sản Thế Chấp theo đúng các mục đích sử dụng và chức năng bình thường của Tài Sản Thế Chấp và đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật. Khách hàng phải giữ gìn, bảo quản Tài Sản Thế Chấp, không được sử dụng hoặc thực hiện bất kỳ biện pháp nào có thể ảnh hưởng, làm giảm giá trị Tài Sản Thế Chấp; đồng thời phải áp dụng các biện pháp cần thiết để khắc phục nếu Tài Sản Thế Chấp có nguy cơ bị tiêu hủy, mất mát, hư hỏng, thiệt hại hay giảm sút chất lượng, giá trị. Tại bất kỳ thời điểm nào, trong thời hạn của Hợp Đồng, Điều kiện giao dịch chung này, Bên Ngân Hàng có quyền yêu cầu Khách hàng và/hoặc bên thứ ba đang quản lý, sử dụng Tài Sản Thế Chấp phải chấm dứt việc sử dụng và/hoặc bàn giao Tài Sản Thế Chấp cho Bên Ngân Hàng trực tiếp quản lý nếu Bên Ngân Hàng nhận thấy Tài Sản Thế Chấp có nguy cơ bị tổn thất, giảm giá trị; hoặc yêu cầu người chiếm hữu, sử dụng trái pháp luật Tài Sản Thế Chấp trả lại Tài Sản Thế Chấp cho Bên Ngân

Hàng.

- b) Trường hợp Khách hàng có nhu cầu cho thuê, cho mượn Tài Sản Thế Chấp hay thực hiện bất kỳ giao dịch nào liên quan tới Tài Sản Thế Chấp thì phải thông báo và được sự đồng ý bằng văn bản của Bên Ngân Hàng trước khi thực hiện đồng thời bảo đảm bên thuê, bên mượn sử dụng Tài Sản Thế Chấp phù hợp với quy định pháp luật. Khách hàng phải thông báo bằng văn bản cho Bên thuê, Bên mượn biết việc Tài Sản Thế Chấp đang được thế chấp cho Bên Ngân Hàng, đồng thời Khách hàng và Bên thuê, Bên mượn phải có văn bản xác nhận, cam kết về việc bàn giao vô điều kiện Tài Sản Thế Chấp cho Bên Ngân Hàng khi Bên Ngân Hàng xử lý Tài Sản Thế Chấp để thu hồi nợ. Khách hàng, Bên thuê, Bên mượn không được có bất kỳ hành vi nào chống đối, gây cản trở. Các khoản tiền từ việc cho thuê, cho mượn Tài Sản Thế Chấp cũng thuộc Tài Sản Thế Chấp. Khách hàng phải thông báo/có thỏa thuận với Bên thuê, Bên mượn và đảm bảo các khoản tiền này phải được chuyển về tài khoản thanh toán của Khách hàng mở tại Bên Ngân Hàng. Tùy theo quyết định của mình, Bên Ngân Hàng được quyền chủ động tạm khóa và trích các khoản tiền này để thu nợ của Khách hàng.
- c) Trong suốt thời hạn có hiệu lực của Hợp Đồng, Khách hàng đồng ý và đảm bảo để cho Bên Ngân Hàng và/hoặc bên được Bên Ngân Hàng chỉ định có toàn quyền thực hiện bất kỳ hoạt động hay công việc nào nhằm kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng Tài Sản Thế Chấp của Khách hàng. Khách hàng có trách nhiệm hợp tác và tạo mọi điều kiện để Bên Ngân Hàng và/hoặc bên được Bên Ngân Hàng chỉ định thực hiện quyền này.

2. Quản lý giấy tờ Tài Sản Thế Chấp: Thực hiện theo thỏa thuận tại Hợp Đồng.

#### **Điều 8. Mua Bảo Hiểm Cho Tài Sản Thế Chấp**

1. Khách hàng có trách nhiệm mua bảo hiểm đối với Tài Sản Thế Chấp và bảo đảm duy trì hiệu lực đầy đủ của các hợp đồng bảo hiểm trong suốt thời hạn của Hợp Đồng. Các điều kiện như loại bảo hiểm, giá trị bảo hiểm, thời hạn bảo hiểm và Công ty bảo hiểm, ... phải được Bên Ngân Hàng chấp thuận. Khách hàng phải bảo đảm Bên Ngân Hàng là người thụ hưởng đầu tiên và duy nhất đối với bảo hiểm.
2. Ngay sau khi hoàn tất thủ tục mua bảo hiểm với Công ty bảo hiểm, Khách hàng phải cung cấp/chuyển cho Bên Ngân Hàng quản lý toàn bộ bản gốc hồ sơ bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ theo yêu cầu của Bên Ngân Hàng. Trường hợp hợp đồng bảo hiểm phải được tái tục, Khách hàng phải cung cấp/chuyển bộ hồ sơ bảo hiểm của các kỳ tái tục bảo hiểm tương ứng cho Bên Ngân Hàng trước ngày đến hạn tái tục bảo hiểm.
3. Trường hợp Khách hàng không mua hay chậm thanh toán tiền phí bảo hiểm và/hoặc không chuyển bộ hồ sơ bảo hiểm cho Bên Ngân Hàng theo quy định tại Điều này, Bên Ngân Hàng có thể thực hiện các biện pháp như đã thỏa thuận với Khách hàng trong Hợp Đồng, Văn Kiện Tín Dụng và/hoặc Bên Ngân Hàng có quyền (nhưng không có nghĩa vụ) mua, thanh toán tiền phí bảo hiểm nhằm đảm bảo duy trì hiệu lực của hợp đồng bảo hiểm đối với Tài Sản Thế Chấp. Khách hàng bằng Hợp Đồng này ủy quyền cho Bên Ngân Hàng được thay mặt Khách hàng mua bảo hiểm với các điều kiện bảo hiểm, công ty bảo hiểm do Bên Ngân Hàng quyết định. Bên Ngân Hàng là người thụ hưởng đầu tiên và duy nhất đối với bảo hiểm. Tại thời điểm Bên Ngân Hàng thanh toán phí bảo hiểm, Khách hàng có nghĩa vụ phải hoàn trả ngay lập tức cho Bên Ngân Hàng hoặc ngay lập tức nhận nợ bắt buộc và vô điều kiện khoản phí bảo hiểm mà Bên Ngân Hàng đã ứng ra thanh toán. Việc nhận nợ của Khách hàng thực hiện theo thỏa thuận tại Khoản này mà không phụ thuộc vào việc Khách hàng có ký văn bản nhận nợ hay không, lỗi

suất cho vay, thời hạn cho vay đối với khoản nhận nợ bắt buộc này thực hiện theo quy định của Bên Ngân Hàng. Không phụ thuộc vào quy định tại Khoản này, Khách hàng đồng ý để Bên Ngân Hàng chủ động trích tiền/tất toán các tài khoản, các khoản tiền gửi, tài sản gửi khác của Khách hàng tại Bên Ngân Hàng hoặc lập ủy nhiệm thu tới các tổ chức tín dụng khác nơi Khách hàng có tài khoản hoặc xử lý Tài Sản Thế Chấp để thanh toán chi phí bảo hiểm.

4. Khách hàng bằng Hợp Đồng, Điều kiện giao dịch chung này ủy quyền cho Bên Ngân Hàng được thay mặt Khách hàng thực hiện các thủ tục liên quan đến (i) sự kiện bảo hiểm, (ii) yêu cầu Công ty bảo hiểm thanh toán Khoản Đền Bù Bảo Hiểm cho Bên Ngân Hàng, với tư cách là người thụ hưởng bảo hiểm trong trường hợp phát sinh sự kiện bảo hiểm. Khách hàng có trách nhiệm hợp tác với Bên Ngân Hàng để hoàn tất mọi thủ tục theo yêu cầu của Bên Ngân Hàng và/hoặc Công ty bảo hiểm. Nếu Khoản Đền Bù Bảo Hiểm thu được không đủ thanh toán cho các Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm, Khách hàng phải bổ sung và/hoặc thay thế tài sản bảo đảm và/hoặc thực hiện biện pháp bảo đảm khác được Bên Ngân Hàng chấp thuận tương ứng với phần nghĩa vụ còn lại. Trường hợp Công ty bảo hiểm chi trả bảo hiểm cho Khách hàng thì ngay lập tức Khách hàng có nghĩa vụ chuyển toàn bộ số tiền này cho Bên Ngân Hàng ngay khi nhận được từ Công ty bảo hiểm.

### **PHẦN III. QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 9. Quyền Và Nghĩa Vụ Của Bên Ngân Hàng**

##### **1. Quyền của Bên Ngân Hàng:**

- a) Từ chối cho vay, từ chối giải ngân tiền vay nếu Khách hàng không đáp ứng đầy đủ các điều kiện, thủ tục theo yêu cầu của Bên Ngân Hàng hoặc Bên Ngân Hàng không có đủ điều kiện để cho vay, giải ngân tại thời điểm Khách hàng yêu cầu;
- b) Được quyền thay đổi thời hạn điều chỉnh lãi suất và biên độ điều chỉnh lãi suất trong các trường hợp theo thỏa thuận tại Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này, các thỏa thuận liên quan khác hoặc cho phù hợp khi thị trường có biến động bất thường hoặc chính sách tiền tệ và lãi suất của Ngân hàng Nhà nước có sự thay đổi ảnh hưởng đến lãi suất khoản vay;
- c) Được quyền yêu cầu Khách hàng sử dụng mọi tài sản, nguồn thu của Khách hàng để thanh toán các khoản nợ cho Bên Ngân Hàng đầy đủ, đúng hạn;
- d) Được quyền liên hệ trực tiếp với các bên có nghĩa vụ tài sản đối với Khách hàng để nhận các khoản tiền, tài sản mà bên đó phải trả hoặc phải giao cho Khách hàng;
- e) Chủ động định giá lại Tài Sản Thế Chấp và có quyền yêu cầu Khách hàng phải thay đổi, bổ sung tài sản bảo đảm khác hoặc thanh toán bớt nợ nếu sau khi định giá lại, Bên Ngân Hàng đánh giá rằng giá trị Tài Sản Thế Chấp không còn đủ để bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ của Khách hàng hoặc Bên Ngân Hàng đánh giá Tài Sản Thế Chấp có rủi ro tranh chấp, khiếu nại hoặc rủi ro khác. Nếu Khách hàng không thực hiện, Bên Ngân Hàng được quyền xử lý Tài Sản Thế Chấp để thu hồi các khoản nợ của Khách hàng trước thời hạn.
- f) Được quyền xử lý tài sản bảo đảm của Khách hàng và/hoặc Bên thứ ba (nếu có) để thu hồi nợ;
- g) Có toàn quyền chuyển giao, bán cho Bên thứ ba toàn bộ hoặc một phần khoản nợ của Khách hàng theo Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này mà không cần phải có sự đồng ý của Khách hàng;

- h) Cho mục đích tuân thủ quy định pháp luật; mục đích xây dựng, hoàn thiện, phát triển các sản phẩm, dịch vụ và thực hiện các hoạt động kinh doanh, hoạt động hợp pháp khác của Bên Ngân Hàng; và/hoặc mục đích tạo điều kiện để Khách hàng có thể tiếp cận và sử dụng đa dạng các sản phẩm, dịch vụ do Bên Ngân Hàng hoặc các bên liên quan, các đối tác khác cung cấp, Khách hàng đồng ý rằng Bên Ngân Hàng có thể sử dụng các thông tin của Khách hàng, thông tin từ các văn bản, tài liệu do Khách hàng cung cấp và thông tin các giao dịch của Khách hàng tại Bên Ngân Hàng để cung cấp cho (i) các cơ quan có thẩm quyền yêu cầu cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật; (ii) các đơn vị có chức năng cung cấp dịch vụ thông tin tín dụng, đánh giá tín nhiệm, kiểm toán; (iii) các công ty con, công ty liên kết, công ty thành viên của Bên Ngân Hàng; (iv) các đối tác kinh doanh, đối tác liên quan có hợp tác với Bên Ngân Hàng để phát triển, cung cấp hoặc liên quan tới việc phát triển, cung cấp các sản phẩm, dịch vụ của Bên Ngân Hàng; (v) các đại lý, nhà thầu hay các nhà cung cấp hàng hóa, dịch vụ có ký kết hợp đồng, thỏa thuận với Bên Ngân Hàng liên quan tới các hoạt động của Bên Ngân Hàng và/hoặc (vi) các bên liên quan khác mà Bên Ngân Hàng thấy là cần thiết để đáp ứng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Khách hàng.
- i) Tự động tạm khóa, trích, tất toán tài khoản (có kỳ hạn, không kỳ hạn) của Khách hàng tại Bên Ngân Hàng, các khoản tiền gửi, tài sản gửi khác của Khách hàng tại Bên Ngân Hàng hoặc lập ủy nhiệm thu yêu cầu các tổ chức tín dụng mở tài khoản cho Khách hàng trích tiền chuyển cho Bên Ngân Hàng để thu hồi các khoản nợ gốc, lãi tiền vay, phí, phạt, các khoản phải thanh toán, hoàn trả, bồi thường cho Bên Ngân Hàng theo Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này hoặc bất cứ khoản nợ, nghĩa vụ thanh toán nào khác của Khách hàng đối với Bên Ngân Hàng theo các cam kết, thỏa thuận hoặc văn bản khác ký kết giữa Bên Ngân Hàng và Khách hàng;
- j) Trường hợp Khách hàng có nhiều bên, thì tất cả các Khách hàng phải cùng liên đới thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này. Không phụ thuộc vào bất kỳ quy định hay thỏa thuận nào khác giữa các Khách hàng, Bên Ngân Hàng có quyền yêu cầu bất cứ ai trong số các Khách hàng phải thực hiện toàn bộ nghĩa vụ theo Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này.
- k) Trực tiếp kiểm tra hoặc yêu cầu Khách hàng cung cấp thông tin về thực trạng và các thông tin khác liên quan đến Tài Sản Thế Chấp.
- l) Chấm dứt việc cấp tín dụng, thu hồi nợ trước hạn trong trường hợp Khách hàng và/hoặc Khách hàng (trong trường hợp Khách hàng không đồng thời là Khách hàng) vi phạm nghĩa vụ theo Hợp Đồng này.
2. Nghĩa vụ của Bên Ngân Hàng:
- a) Giải ngân tiền vay cho Khách hàng theo đúng thỏa thuận;
- b) Giải chấp tài sản bảo đảm (nếu có) sau khi Khách hàng đã thực hiện xong toàn bộ nghĩa vụ đối với Bên Ngân Hàng.
3. Bên Ngân Hàng có các quyền và nghĩa vụ khác theo thỏa thuận tại Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này và theo quy định của pháp luật.

## **Điều 10. Quyền Và Nghĩa Vụ Của Khách Hàng**

1. Quyền của Khách hàng:
- a) Được nhận và sử dụng vốn vay từ Bên Ngân Hàng theo đúng thỏa thuận;
- b) Được yêu cầu Bên Ngân Hàng giải tỏa tài sản bảo đảm thuộc sở hữu của Khách hàng (nếu

có) sau khi Khách hàng hoàn thành tất cả các nghĩa vụ với Bên Ngân Hàng.

c) Được sử dụng, quản lý Tài Sản Thế Chấp trong thời hạn của Hợp Đồng theo đúng thỏa thuận tại Hợp Đồng, Điều kiện giao dịch chung này.

2. Nghĩa vụ của Khách hàng:

- a) Cung cấp đầy đủ, chính xác và trung thực các thông tin, hồ sơ, tài liệu liên quan đến việc vay vốn theo yêu cầu của Bên Ngân Hàng trong suốt quá trình vay vốn;
- b) Sử dụng vốn vay đúng mục đích;
- c) Cung cấp thông tin và/hoặc tạo mọi điều kiện để Bên Ngân Hàng trực tiếp kiểm tra, giám sát về tình hình sử dụng vốn vay, tình hình tài sản, thu nhập của Khách hàng, về tài sản bảo đảm và các thông tin khác liên quan đến khoản vay hoặc đến tình hình thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Khách hàng;
- d) Bổ sung thêm tài sản vào thế chấp, cầm cố, ký quỹ... hoặc thay thế Tài Sản Thế Chấp để bảo đảm cho việc thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này trong các trường hợp Bên Ngân Hàng có yêu cầu;
- e) Thực hiện đúng các quy định về lãi suất đã được thỏa thuận tại Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này và các văn bản liên quan. Khách hàng hoàn toàn chấp thuận các mức lãi suất được Bên Ngân Hàng điều chỉnh phù hợp với thỏa thuận của Các Bên trong Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này và/hoặc các văn bản liên quan;
- f) Thực hiện đúng các nghĩa vụ theo Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này và các văn bản liên quan ký giữa Các Bên, trường hợp vi phạm, Khách hàng phải chịu phạt vi phạm và bồi thường thiệt hại theo quy định tại Hợp Đồng. Ngoài khoản tiền phạt vi phạm, bồi thường thiệt hại, Khách hàng phải thanh toán các khoản chi phí liên quan bao gồm nhưng không hạn chế chi phí tìm kiếm, thu giữ xử lý tài sản bảo đảm, án phí, lệ phí Tòa án, phí thi hành án ...;
- g) Trường hợp Khách hàng được giải ngân vào tài khoản thanh toán của Khách hàng, Khách hàng cam kết sử dụng vốn vay để thanh toán trong các trường hợp mà pháp luật cho phép. Khách hàng có trách nhiệm cung cấp cho Bên Ngân Hàng các thông tin, tài liệu, chứng từ thanh toán cần thiết để Bên Ngân Hàng thực hiện giải ngân và cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của các thông tin, tài liệu và chứng từ cung cấp cho Bên Ngân Hàng.
- h) Trong mọi trường hợp sẽ sử dụng toàn bộ các nguồn thu nhập của mình và toàn bộ tài sản thuộc sở hữu và/hoặc quyền quản lý, sử dụng hợp pháp của mình để thanh toán hết các nghĩa vụ nợ của Khách hàng với Bên Ngân Hàng theo Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này và các văn bản, thỏa thuận khác. Khách hàng cam kết sẽ tự nguyện thực hiện cam kết này bằng mọi hình thức, bàn giao các tài sản nói trên của mình cho Bên Ngân Hàng và hỗ trợ Bên Ngân Hàng trong việc nhận và xử lý các tài sản đó để trả nợ cho Bên Ngân Hàng.
- i) Tuân thủ pháp luật, chính sách của Nhà nước bao gồm cả việc tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về môi trường và xã hội.
- j) Chuyển doanh thu qua tài khoản thanh toán mở tại Bên Ngân Hàng. Trường hợp Khách hàng và Bên Ngân Hàng có thỏa thuận về mức doanh thu tối thiểu Khách hàng phải đảm bảo chuyển qua tài khoản tại Bên Ngân Hàng, Khách hàng có nghĩa vụ bảo đảm thực hiện

đầy đủ nội dung như đã thỏa thuận với Bên Ngân Hàng.

- k) Không được chuyển nhượng các quyền và nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này cho Bên thứ ba, trừ trường hợp được Bên Ngân Hàng đồng ý bằng văn bản;
- l) Phối hợp với Bên Ngân Hàng thực hiện các thủ tục đăng ký thế chấp, xoá đăng ký thế chấp tại cơ quan chức năng (khi Bên Ngân Hàng yêu cầu) và chịu tất cả các khoản phí, lệ phí, chi phí liên quan.
- m) Không được chuyển nhượng, chuyển đổi, tặng cho, cho thuê, góp vốn, dùng Tài Sản Thế Chấp để bảo đảm cho nghĩa vụ khác hoặc thực hiện các hành vi tương tự đối với Tài Sản Thế Chấp trong suốt thời hạn của Hợp Đồng, trừ trường hợp được Bên Ngân Hàng đồng ý trước bằng văn bản. Nếu Khách hàng cố tình thực hiện các hành vi trên khi chưa được sự đồng ý của Bên Ngân Hàng, thì được coi là Khách hàng có hành vi lừa đảo, lạm dụng tín nhiệm để chiếm đoạt tài sản của Bên Ngân Hàng và Bên Ngân Hàng có quyền đề nghị Cơ quan có thẩm quyền truy cứu trách nhiệm hình sự của Khách hàng.
- n) Thông báo ngay cho Bên Ngân Hàng bất kỳ biến động nào liên quan và/hoặc có khả năng ảnh hưởng đến Tài Sản Thế Chấp, bao gồm nhưng không hạn chế bởi các trường hợp như Tài Sản Thế Chấp bị hư hỏng, giảm sút giá trị; Tài Sản Thế Chấp bị tranh chấp bởi Bên thứ ba...
- o) Tạo điều kiện thuận lợi nhất để Bên Ngân Hàng kiểm tra Tài Sản Thế Chấp vào bất kỳ thời điểm nào trong suốt thời hạn của Hợp Đồng và cung cấp thông tin về Tài Sản Thế Chấp trong trường hợp Bên Ngân Hàng yêu cầu.
- p) Thông báo bằng văn bản cho Bên Ngân Hàng về quyền của Bên thứ ba đối với Tài Sản Thế Chấp (nếu có). Trong trường hợp không thông báo, thì Bên Ngân Hàng có quyền huỷ hoặc chấm dứt Hợp Đồng và/hoặc yêu cầu bồi thường thiệt hại hoặc duy trì Hợp Đồng và chấp nhận quyền của Bên thứ ba đối với Tài Sản Thế Chấp.
- q) Thông báo cho Bên Ngân Hàng bất kỳ thông tin nào liên quan đến việc cấp Giấy hẹn, Giấy Chứng Nhận Đăng Ký và ủy quyền cho Bên Ngân Hàng hoặc cùng Bên Ngân Hàng đi lấy Giấy hẹn, Giấy Chứng Nhận Đăng Ký tại Cơ quan này theo Giấy hẹn (Trường hợp Tài Sản Thế Chấp là tài sản hình thành trong tương lai).
- r) Xuất trình và bàn giao bản chính (bản gốc) Giấy Chứng Nhận Đăng Ký cho Bên Ngân Hàng ngay khi nhận được từ cơ quan có thẩm quyền nếu Khách hàng nhận trực tiếp Giấy Chứng Nhận Đăng Ký.
- s) Không phụ thuộc vào các quy định khác của Hợp Đồng, Điều kiện giao dịch chung này và quy định của pháp luật, Khách hàng đồng ý rằng Bên Ngân Hàng được toàn quyền thay mặt mình bán toàn bộ Tài Sản Thế Chấp để thu hồi nợ gốc, lãi vay và các chi phí liên quan của Khách hàng trong các trường hợp mà Bên Ngân Hàng thấy cần thiết phải xử lý Tài Sản Thế Chấp.
- t) Trường hợp Khách hàng có nhiều người, thì tất cả các Khách hàng phải cùng liên đới thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Hợp Đồng, Điều kiện giao dịch chung này. Không phụ thuộc vào bất kỳ quy định hay thỏa thuận nào khác giữa các Khách hàng, Bên Ngân Hàng có quyền yêu cầu bất cứ ai trong số những người thuộc Khách hàng phải thực hiện toàn bộ nghĩa vụ theo Hợp Đồng, Điều kiện giao dịch chung này. N

- u) Khách hàng có nghĩa vụ phối hợp với Bên Ngân Hàng và/hoặc Bên thứ ba do Bên Ngân Hàng chỉ định thực hiện việc định giá lại Tài Sản Thế Chấp.
  - v) Thanh toán toàn bộ các khoản phí, chi phí phát sinh từ việc định giá lại Tài Sản Thế Chấp. Khách hàng đồng ý rằng, việc định giá lại có thể thực hiện định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Bên Ngân Hàng.
  - w) Khách hàng cam kết, bảo đảm Khách hàng hoặc bên thuê, bên mượn (trong trường hợp Tài Sản Thế Chấp được cho thuê, cho mượn) sẽ sử dụng Tài Sản Thế Chấp phù hợp quy định pháp luật.
  - x) Tiếp tục trả nợ cho Bên Ngân Hàng bằng các nguồn tài chính khác nếu số tiền thu được từ việc xử lý Tài Sản Thế Chấp không đủ để thanh toán toàn bộ Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm của Khách hàng đối với Bên Ngân Hàng.
3. Khách hàng có các quyền và nghĩa vụ khác theo thỏa thuận tại Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này, các văn bản khác ký kết với Bên Ngân Hàng và theo quy định của pháp luật.

### **Điều 11. Cam Kết, Bảo Đảm Và Các Thỏa Thuận Khác**

Bằng việc ký vào Hợp Đồng, Khách hàng cam kết và bảo đảm như sau:

1. Đại diện của Khách hàng ký kết Hợp Đồng, Khế ước nhận nợ và các văn bản liên quan là người đại diện hợp pháp có đủ thẩm quyền ký kết theo Điều lệ, quy định nội bộ của Khách hàng và pháp luật có liên quan.
2. Khách hàng đã có được và sẽ duy trì tất cả các phê chuẩn hay ủy quyền nội bộ hợp lệ liên quan đến việc ký kết và thực hiện Hợp Đồng này (nếu Khách hàng là tổ chức) hoặc sự chấp thuận của tất cả những người còn lại (nếu Khách hàng là đồng sở hữu có từ hai người trở lên), và phù hợp với quy định của pháp luật.
3. Các giao dịch theo Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này và các văn bản tín dụng có liên quan được ký với Bên Ngân Hàng đã được phê duyệt đầy đủ, hợp lệ bởi cấp có thẩm quyền theo quy định nội bộ của Khách hàng và quy định của pháp luật.
4. Khách hàng chấp nhận rằng các thông báo, ấn định lãi suất, tính toán gốc, lãi, phí, phạt, chi phí....theo quy định tại Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này và các văn bản có liên quan được ký với Bên Ngân Hàng đối với Khách hàng là có giá trị ràng buộc nghĩa vụ của Khách hàng đối với Bên Ngân Hàng, trừ trường hợp có sự sai sót rõ trong tính toán số học.
5. Khi có sự kiện gây ảnh hưởng bất lợi đến việc duy trì khoản vay của Khách hàng theo xác định của Bên Ngân Hàng, Bên Ngân Hàng sẽ thông báo cho Khách hàng và Bên Ngân Hàng có quyền áp dụng một, một số hoặc đồng thời tất cả các biện pháp sau: (i) Tạm dừng, dừng thực hiện/tuyên bố hủy bỏ cam kết cho vay, giải ngân theo Hợp Đồng và Điều kiện giao dịch chung này, các văn bản tín dụng có liên quan hoặc (ii) Thay đổi tăng lãi suất cho vay hoặc (iii) Yêu cầu Khách hàng thanh toán chi phí gia tăng bổ sung. Việc áp dụng các biện pháp này sẽ do Bên Ngân Hàng thông báo bằng văn bản cho Khách hàng và văn bản thông báo có giá trị ràng buộc nghĩa vụ đối với Khách hàng.
6. Khách hàng cam kết tuân thủ pháp luật, chính sách của Nhà nước bao gồm cả việc tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, các quy tắc và quy định (bao gồm bất kỳ nghĩa vụ hiệp ước quốc tế nào, nếu có) của Chính phủ Việt Nam và chính quyền địa phương về môi trường, sức khỏe nghề nghiệp và yêu cầu an toàn, pháp luật về lao động trẻ em và lao động cưỡng bức và các chính sách, hướng dẫn về môi trường xã hội của Bên Ngân Hàng. h

7. Khách hàng cam kết rằng tất cả các khoản tiền được sử dụng để thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nghĩa vụ tài chính khác theo Hợp Đồng, Điều kiện giao dịch chung này, Khế ước nhận nợ được hình thành từ các nguồn hợp pháp và không vi phạm bất kỳ các quy định nào của pháp luật (bao gồm cả các quy định của pháp luật về Phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố).
8. Khách hàng cam kết rằng Tài Sản Thế Chấp cho khoản vay theo Hợp Đồng, Điều kiện giao dịch chung này (nếu có) và tất cả các khoản tiền được sử dụng để thực hiện nghĩa vụ trả nợ, nghĩa vụ tài chính khác của Khách hàng theo Hợp Đồng, Điều kiện giao dịch chung này, các Khế ước nhận nợ được hình thành từ các nguồn hợp pháp và không vi phạm bất kỳ các quy định nào của pháp luật (bao gồm cả các quy định của pháp luật về Phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố).
9. Cam kết của Khách hàng đối với quy định về phòng chống tham nhũng:
  - a) Khách hàng hoàn toàn hiểu rõ việc Bên Ngân Hàng không yêu cầu Khách hàng, cán bộ, nhân viên của Khách hàng và/hoặc tổ chức, cá nhân có liên quan đưa tiền cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên của Bên Ngân Hàng và/hoặc cán bộ, nhân viên, cộng tác viên của Doanh nghiệp có cung cấp dịch vụ cho Bên Ngân Hàng để hỗ trợ Bên Ngân Hàng triển khai hoạt động bán sản phẩm tín dụng đến Khách hàng trong suốt quá trình tư vấn, thiết lập, giao dịch với Bên Ngân Hàng, hỗ trợ Bên Ngân Hàng trong hoạt động xử lý nợ,...; Bên Ngân Hàng chỉ thu các khoản tiền (gốc, lãi, phí, phạt và các nghĩa vụ tài chính khác của Khách hàng) phù hợp với quy định của pháp luật và được thỏa thuận với Khách hàng;
  - b) Khách hàng cam kết (i) không hối lộ dưới bất kỳ hình thức nào, bao gồm nhưng không giới hạn việc: đưa tiền, quà, hoặc gợi ý sẽ đưa tiền, quà, các lợi ích vật chất khác, kể cả việc chiêu đãi, ăn uống hay giúp đỡ đối với cán bộ, nhân viên, cộng tác viên của Bên Ngân Hàng và/hoặc cán bộ, nhân viên, cộng tác viên của Doanh nghiệp có cung cấp dịch vụ cho Bên Ngân Hàng để hỗ trợ Bên Ngân Hàng triển khai hoạt động bán sản phẩm tín dụng đến Khách hàng, hỗ trợ Bên Ngân Hàng trong hoạt động xử lý nợ,... nhằm đạt được các giao dịch, thỏa thuận có lợi; và (ii) không thực hiện các hành vi gian lận, vi phạm quy định, quy trình của Bên Ngân Hàng, vi phạm quy định của pháp luật;
  - c) Nếu biết, phát hiện hoặc nhận được các gợi ý, đòi hỏi, yêu cầu về việc đưa, nhận hối lộ dưới bất kỳ hình thức nào của cán bộ, nhân viên, cộng tác viên của Bên Ngân Hàng và/hoặc cán bộ, nhân viên, cộng tác viên của Doanh nghiệp có cung cấp dịch vụ cho Bên Ngân Hàng để hỗ trợ Bên Ngân Hàng triển khai hoạt động bán sản phẩm tín dụng đến Khách hàng, hỗ trợ Bên Ngân Hàng trong hoạt động xử lý nợ,... nhằm đạt được các giao dịch, thỏa thuận có lợi, Khách hàng sẽ thông báo ngay cho Bên Ngân Hàng thông qua một trong các kênh tiếp nhận thông tin sau đây: [sukientuanthu@vpbank.com.vn](mailto:sukientuanthu@vpbank.com.vn); hoặc số điện thoại 024.73059129 hoặc tổng đài 1900545415 hoặc kênh liên hệ khác được Bên Ngân Hàng triển khai từng thời kỳ;
  - d) Trong trường hợp vi phạm các cam kết tại Điểm này, Khách hàng hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hành vi vi phạm của mình, đồng thời từ bỏ các quyền khiếu nại đối với Bên Ngân Hàng.
10. Khách hàng cam đoan rằng tại thời điểm ký Hợp Đồng, Tài Sản Thế Chấp thuộc quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp của riêng Khách hàng và được phép thế chấp theo quy định của pháp luật, không có bất kỳ khiếu nại, tranh chấp, khiếu kiện nào, không bị kê biên để bảo đảm thi hành án, chưa chuyển nhượng, góp vốn, trao đổi, thế chấp, tặng cho bên nào khác.
11. Khách hàng sẽ thông báo cho Bên Ngân Hàng ngay khi: (i) Khách hàng có kế hoạch chuyển

đổi, chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, cổ phần hóa, tạm ngừng hoạt động/kinh doanh, giải thể, bị xem xét về thủ tục phá sản hay có bất kỳ sự thay đổi nào khác dẫn đến các thay đổi lớn về cơ cấu sở hữu, tài sản, hoạt động kinh doanh (nếu Khách hàng là tổ chức); hoặc (ii) có kế hoạch thay đổi đồng chủ sở hữu (đối với trường hợp Khách hàng là các đồng chủ sở hữu đối với Tài Sản Thế Chấp); hoặc (iii) Khách hàng bị khiếu nại, bị kiện đòi mà việc khiếu nại, kiện đòi đó có liên quan hoặc ảnh hưởng hoặc có khả năng ảnh hưởng tới Tài Sản Thế Chấp và/hoặc việc thực hiện Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm của Khách hàng; hoặc (iv) ngay khi biết được cơ quan nhà nước có kế hoạch thu hồi một phần hoặc toàn bộ Tài Sản Thế Chấp có thể ảnh hưởng tới Tài Sản Thế Chấp và ngay khi biết được cơ quan nhà nước có kế hoạch đền bù, bồi thường, hỗ trợ; hoặc (v) biết được về quyền của người thứ ba đối với Tài Sản Thế Chấp.

12. Khách hàng chịu mọi rủi ro đối với Tài Sản Thế Chấp trong suốt thời hạn của Hợp Đồng. Trong mọi trường hợp, Khách hàng cam kết thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của Khách hàng theo Hợp Đồng, Điều kiện giao dịch chung này.
13. Khách hàng đã nghiên cứu, hiểu rõ về Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm và hiểu rõ, chấp nhận hoàn toàn việc sử dụng Tài Sản Thế Chấp để bảo đảm cho Nghĩa Vụ Được Bảo Đảm theo quy định tại Hợp Đồng, Điều kiện giao dịch chung này.
14. Khách hàng cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, cam kết của mình trong Hợp Đồng, Điều kiện giao dịch chung này. Trường hợp vi phạm cam kết, Khách hàng có trách nhiệm bồi thường mọi thiệt hại cho Bên Ngân Hàng theo đúng yêu cầu của Bên Ngân Hàng.

#### **Điều 12. Ngôn Ngữ**

Điều kiện giao dịch chung này được lập bằng Tiếng Việt.

#### **Điều 13. Điều Khoản Thi Hành**

1. Nếu có nội dung nào tại Điều kiện giao dịch chung này khác với Hợp Đồng thì áp dụng theo nội dung tại Hợp Đồng.
2. Khách hàng xác nhận là đã đọc, hiểu rõ và cam kết thực hiện đúng các điều khoản và điều kiện của Điều kiện giao dịch chung này, các quy định khác của Bên Ngân Hàng liên quan đến các khoản vay từng lần, giải ngân một lần để mua xe ô tô và có tài sản bảo đảm chính là xe ô tô đó của Khách hàng thuộc phân khúc SME đăng ký vay trực tuyến trên Race App và các quy định pháp luật hiện hành của Việt Nam có liên quan.
3. Các điều khoản, điều kiện của Điều kiện giao dịch chung này sẽ được áp dụng cho tất cả các khoản vay từng lần, giải ngân một lần để mua xe ô tô và có tài sản bảo đảm chính là xe ô tô đó của Khách hàng thuộc phân khúc SME đăng ký vay trực tuyến trên Race App phát sinh kể từ ngày Điều kiện giao dịch chung này được áp dụng.

**NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THỊNH VƯỢNG**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**NGUYỄN ĐỨC VINH**

MB03.QT-TDSME/44